

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC KITE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC KITE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KITE CULTURE EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KITE EDU., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110682411

3. Ngày thành lập: 11/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 38+38A ngõ 133 Phố Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986119735

Fax:

Email: knguyen.cloud@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá tài sản)	4610
2.	Bán buôn đồ uống	4633
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim, ảnh; trừ hợp báo).	8230
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Đào tạo sơ cấp	8531
8.	Đào tạo trung cấp	8532
9.	Đào tạo cao đẳng	8533
10.	Giáo dục thể thao và giải trí (Trừ kinh doanh vũ trường, quán bar)	8551
11.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559(Chính)
13.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục.	8560
14.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ các loại nhà nước cấm; trừ hoạt động của những nhà báo độc lập)	9000
15.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Trừ các loại nhà nước cấm)	9329
16.	Lập trình máy vi tính	6201
17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: + Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm; + Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin; + Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; + Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; + Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật; + Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; + Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; + Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin.	6209
19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311

20.	Cổng thông tin Chi tiết: + Hoạt động thương mại điện tử; + Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ Internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng; + Hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các cổng Internet, phương tiện truyền thông cung cấp các nội dung thông tin được cập nhật định kỳ. (Trừ các website giao dịch chứng khoán trực tiếp, hoạt động báo chí)	6312
21.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán).	7020
22.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
27.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
28.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
29.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo trên không)	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: + Trong lĩnh vực nghệ thuật (2D, 3D, tượng, tranh...) + Thiết kế kiến trúc giải pháp kỹ thuật chuyển đổi số.	7410
32.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Dịch vụ chuyển giao công nghệ; + Điện toán đám mây, công nghệ số, (Trừ môi giới bất động sản, môi giới hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài, môi giới đưa người đi lao động học tập ở nước ngoài, môi giới cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động, hoạt động của nhà báo độc lập, thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, tư vấn chứng khoán)	7490

33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36.	In ấn (Trừ các loại nhà nước cấm)	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ các loại nhà nước cấm)	1812
38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh.	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
42.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùm để nghỉ tạm	5590
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
46.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: + Sản xuất phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm); + Phát hành các trò chơi điện tử trực tuyến (Trừ các loại nhà nước cấm).	5820
47.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: + Hoạt động của các điểm truy cập Internet; + Thiết lập các mạng xã hội; + Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.	6190
48.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ hoạt động của trung tâm giới thiệu việc làm)	7810
49.	Cung ứng lao động tạm thời (Trừ cho thuê lại lao động)	7820
50.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động (Trừ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài)	7830
51.	Đại lý du lịch	7911

52.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: + Lữ hành nội địa; + Lữ hành quốc tế.	7912
53.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
54.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi Chi tiết: Sản xuất trò chơi trực tuyến (Trừ các loại nhà nước cấm)	3240
55.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

6. **Vốn điều lệ:** 2.700.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN DŨNG	Khu Hạ Khê, Xã Minh Tân, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	9,259	0250910157 04	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	9,259		

2	ĐINH HOÀNG TIỆP	P1301 ccScitech Tower, tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	18,519	0360890099 04
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	18,519	
3	PHẠM NGỌC TRIỆU ANH	Tt N/m CTCC Số 1, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	22,222	0270960127 51
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	22,222	
4	NGUYỄN VĂN KIÊN	Thôn Đồng, Xã Trường Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	50,000	0240860186 30
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN VĂN KIÊN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 06/03/1986

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024086018630

Ngày cấp: 18/12/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Đồng, Xã Trường Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đông, Xã Trường Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội